

**QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành Đề án xây dựng người có uy tín  
trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng  
và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác dân tộc;
- Căn cứ Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc;
- Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 04/6/2003 của Tỉnh ủy (khoá XVI) về thực hiện Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác dân tộc;
- Căn cứ Kết luận số 31-KL/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở 06 huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy (khoá XIX);
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy tại Tờ trình số 95-TTr/BDVTU ngày 17/10/2019,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban Thường vụ Huyện ủy các huyện: Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long, Sơn Tây, Tây Trà, Bình Sơn, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1426-QĐ/TU ngày 06/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Cq thường trực BDVTW tại Đà Nẵng,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh,
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Thông tin & Truyền thông,
- Báo Quảng Ngãi; Đài PT-TH tỉnh,
- C, PCVPTU; P. TH, TC,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**

**ĐỀ ÁN**  
**xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ**  
**sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1711-QĐ/TU ngày 07/11/2019*  
*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

**I. Mục đích, yêu cầu**

1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong tỉnh về tầm quan trọng của công tác vận động, xây dựng, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (*sau đây gọi tắt là người có uy tín*), đây là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài của tỉnh.

2. Xây dựng người có uy tín nhằm tăng cường lực lượng tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn dân cư; góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, sự phối hợp đồng bộ giữa ban dân vận các cấp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng, quản lý, hướng dẫn hoạt động người có uy tín.

4. Việc xây dựng người có uy tín phải được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục, lâu dài dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; trong đó ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt, gắn với thực hiện các cuộc vận động phong trào cách mạng ở địa phương, nội dung, hình thức vận động phải phù hợp với từng địa bàn, đối tượng.

**II. Thực trạng xây dựng, vận động, phát huy vai trò người có uy tín của tỉnh**

**1. Tình hình và kết quả đạt được**

**1.1. Tình hình chung**

Tỉnh Quảng Ngãi thuộc vùng duyên hải miền Trung, diện tích tự nhiên là 5.152,66 km<sup>2</sup>, có 14 đơn vị hành chính cấp huyện, thành phố; dân số 1.304.379 người. Hiện nay, đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh có 51.324 hộ với 194.369 khẩu, trong đó chủ yếu là 03 dân tộc gồm: Dân tộc Hre có 37.859 hộ với 138.738 khẩu; Co có 8.083 hộ với 34.884 khẩu; Cadong có 5.286 hộ với 20.382 khẩu; ngoài ra, còn có một số dân tộc khác (*Xa Rá, Tày, Ba Kô, Mường,*

*Xa Đăng, Ê đê, Thái, Mnông...*) với 96 hộ, 365 khẩu. Đồng bào dân tộc thiểu số (viết tắt là DTTS) của tỉnh sinh sống tập trung chủ yếu ở 06 huyện miền núi của tỉnh là: Tây Trà, Trà Bồng, Sơn Tây, Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ và 07 xã miền núi của các huyện đồng bằng là Mộ Đức, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa và Bình Sơn.

Người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là người được đồng bào dân tộc thiểu số tín nhiệm, có mối liên hệ chặt chẽ và ảnh hưởng tích cực tới sự phát triển cộng đồng dân cư trong vùng dân tộc; là chỗ dựa quan trọng của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Người có uy tín làm nòng cốt, gương mẫu đi đầu và vận động đồng bào các dân tộc thiểu số hiểu rõ và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, giảm nghèo; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh Cuộc vận động: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, các phong trào: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Tuy nhiên, do địa hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống có diện tích đất sản xuất nông nghiệp không tập trung, tập quán sản xuất của đồng bào còn mang tính truyền thống, chậm thay đổi; mạng lưới dịch vụ nhiều nơi còn hạn chế; các sản phẩm nông nghiệp phần lớn chưa được tiêu thụ đúng với giá trị thực tế nên hiệu quả kinh tế trong sản xuất nông nghiệp thấp. Hệ thống giao thông đã được quan tâm đầu tư nhưng tỉ lệ đường thôn, liên thôn được cứng hoá còn thấp, chủ yếu là đường đất. Mỗi dân tộc thiểu số (*H're, Cor, Ca dong*) trong tỉnh hình thành những khu vực cư trú riêng, vẫn còn một bộ phận cư dân thưa thớt ở những vùng sâu, vùng xa đang sinh sống tách biệt, rải rác thành các nhóm nhỏ trên địa bàn hiểm trở phức tạp, giao thông đi lại khó khăn. Tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh vẫn còn xảy ra. Hiện nay, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh vẫn là vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao (*chiếm 31,44%*); chênh lệch lớn giữa miền núi với đồng bằng về thu nhập, việc làm, phúc lợi xã hội; đời sống của các dân tộc thiểu số còn khó khăn về nhiều mặt, phát triển chưa bền vững. Hoạt động của tôn giáo chủ yếu là đạo Tin lành (*hiện nay tình trạng mâu thuẫn nội bộ, tranh giành tín đồ và địa vị, lợi ích kinh tế dẫn đến chia tách, chuyển đổi, hình thành hệ phái mới còn xảy ra*) và an ninh, trật tự tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Bên cạnh đó, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nổi lên một số vấn đề như: mê tín dị đoan, nghi kỵ “*cầm đồ thuốc độc*”, nạn tảo hôn, học sinh bỏ học... Tình hình tranh chấp, khiếu

kiện đông người; khai thác lâm, khoáng sản trái pháp luật; tình trạng xâm canh, xâm cư đất rừng phòng hộ, việc tranh chấp đất rừng với các công ty lâm nghiệp xảy ra ở một số huyện miền núi với tính chất, quy mô ngày càng phức tạp, kéo dài.

### 1.2. Một số kết quả trong xây dựng người có uy tín

- Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng, phát huy vai trò người có uy tín, trong những năm qua cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhất là ở miền núi đã tích cực vận động, phát huy vai trò người có uy tín; tổ chức bồi dưỡng kiến thức về pháp luật; thông báo tình hình thời sự, chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương; âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch. Tổ chức cho người có uy tín tiêu biểu đi tham quan, học tập kinh nghiệm về các mô hình tốt trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự; thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ở nhiều nơi trong và ngoài tỉnh.

- Việc tranh thủ, phát huy vai trò người có uy tín đã góp phần quan trọng giữ vững và ổn định tình hình an ninh, trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Người có uy tín đã tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững; từng bước xoá bỏ những phong tục, tập quán lạc hậu; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống của các dân tộc; đấu tranh phòng, chống tội phạm, truyền đạo trái pháp luật và giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Đã xuất hiện nhiều tấm gương người có uy tín điển hình, tiêu biểu trong việc tham gia giải quyết những mâu thuẫn ở địa phương: Tranh chấp đất rừng; tệ nghi kỳ cầm đồ thuốc độc, hoà giải những mâu thuẫn xảy ra trong nội bộ khu dân cư, bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương.

### 1.3. Hạn chế

- Một số cấp ủy đảng chỉ đạo triển khai còn chậm, chưa toàn diện; công tác giao nhiệm vụ, kiểm tra, biểu dương chưa thường xuyên; một số nơi xây dựng người có uy tín chưa thực sự đảm bảo chất lượng.

- Trình độ học vấn của một bộ phận người có uy tín thấp, do đó khả năng nắm bắt và xử lý thông tin chậm.

- Một số người có uy tín có tuổi đời còn quá trẻ, chưa có nhiều trải nghiệm trong cuộc sống, kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, mà hầu như chỉ có kinh nghiệm trong phát triển kinh tế, giảm nghèo; một số người có uy tín có tuổi đời quá cao nên hoạt động ở một số địa bàn địa hình hiểm trở, phức tạp gặp nhiều khó khăn, việc tuyên truyền, vận động có những hạn chế nhất định.

- Hiện nay số người có uy tín khá đông, nhưng qua khảo sát tại 06 huyện miền núi, số người hoạt động thật sự có hiệu quả chiếm khoảng 70%, người có uy tín hoạt động chưa đạt hiệu quả chiếm 20% và hiệu quả thấp chiếm 10%.

- Chính sách đối với người có uy tín chưa được quan tâm đúng mức nên chưa khuyến khích họ tích cực tham gia hoạt động lâu dài.

### **III. Nội dung xây dựng, vận động, phát huy vai trò của người có uy tín**

#### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện và đối tượng lựa chọn xây dựng người có uy tín**

##### **1.1. Tiêu chuẩn lựa chọn**

Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số là những người có các tiêu chuẩn chung sau:

- Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Là người tiêu biểu, có nhiều công lao đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc.

- Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, cộng đồng dân cư.

- Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

##### **\* Ngoài ra cần đảm bảo thêm các điều kiện cụ thể sau:**

- Có tuổi đời từ 30 - 75 tuổi, bảo đảm sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Có trình độ học vấn từ hết bậc tiểu học trở lên, có kiến thức tham gia vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự ở địa phương và cùng chính quyền vận động, tổ chức đồng bào thực hiện

- Trường hợp đặc biệt không đáp ứng được các tiêu chí trên, thì Thường trực cấp ủy xem xét, quyết định.

##### **1.2. Đối tượng lựa chọn**

Người có uy tín được lựa chọn từ các đối tượng sau trong đồng bào dân tộc thiểu số:

- Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang có quá trình công tác lâu năm, có cống hiến cho dân tộc, đất nước, địa phương đã nghỉ công tác.

- Già làng, trưởng thôn, trưởng dòng họ hoặc những người thường được đồng bào dân tộc thiểu số tin tưởng mời thực hiện các nghi lễ theo tập quán tại gia đình, dòng họ, bản làng.

- Chức sắc, chức việc tiêu biểu trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số.

- Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, người hành nghề y dược có tay nghề, có y đức hoặc người có điều kiện kinh tế thường giúp đỡ mọi người và được đồng bào tin nhiệm.

## **2. Phạm vi ảnh hưởng của người có uy tín**

2.1. *Người có uy tín cấp tỉnh*: Có phạm vi ảnh hưởng và hoạt động từ một huyện đến nhiều huyện trong tỉnh.

2.2. *Người có uy tín cấp huyện*: Có phạm vi ảnh hưởng và hoạt động từ một xã đến nhiều xã trong một huyện.

## **3. Quyền lợi, nhiệm vụ của người có uy tín**

### **3.1. Quyền lợi cho người có uy tín**

- Được bồi dưỡng, cung cấp thông tin về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương, trong nước và quốc tế; được tham gia tập huấn, gặp gỡ, đối thoại, trao đổi để nắm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Được mời tham gia góp ý xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương (*có thể tổ chức lấy ý kiến riêng hoặc tập thể*).

- Được bố trí, giới thiệu vào tổ chức xã hội, các tổ chức truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, tổ chức hoà giải hoặc cơ cấu vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (*nếu phù hợp*).

- Được cơ quan chức năng bảo vệ bản thân, gia đình người có uy tín, không để kẻ địch và phần tử xấu tác động, đe dọa, lôi kéo hoặc vu cáo để ly gián.

### **3.2. Nhiệm vụ của người có uy tín**

- Người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số phải nêu cao vai trò nòng cốt của mình, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Tham gia các buổi bồi dưỡng kiến thức, tập huấn, gặp gỡ, đối thoại do các cấp mời; nghiên cứu và tham gia có trách nhiệm khi được mời tham gia góp ý để xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh trên địa bàn thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự.

- Tham gia vận động đề phòng ngừa và hòa giải các mâu thuẫn, khiếu kiện, tranh chấp trong nội bộ nhân dân và những vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự; vận động, giáo dục những người vi phạm pháp luật thấy hành vi sai trái của mình để họ không tái phạm.

- Kịp thời nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc thiểu số để báo cáo với cấp ủy địa phương (*khi có vấn đề không tốt trong dư luận của nhân dân hoặc khi ban dân vận, cấp ủy yêu cầu*); cùng cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở vận động, hướng dẫn, tổ chức cho đồng bào thực hiện; thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp ủy hoặc ban dân vận các cấp yêu cầu khi phát sinh “điểm nóng”, các vấn đề bức xúc trong nhân dân trên địa bàn.

- Cùng tham gia, vận động thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc và chính quyền, vận động xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương như: Cuộc vận động: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; phong trào: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” và “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”; phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giảm nghèo bền vững và các phong trào thi đua, cuộc vận động khác tại địa phương.

- Giữ vững bản lĩnh và uy tín để đấu tranh ngăn chặn những hành vi sai trái đi ngược lại lợi ích của Quốc gia, dân tộc, chống âm mưu của kẻ xấu muốn chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc.

**4. Cơ cấu, số lượng người có uy tín:** Tổng số 74 người, trong đó:

4.1. *Người có uy tín cấp tỉnh:* Mỗi huyện miền núi xây dựng 01 người có uy tín hiện đang sinh sống trên địa bàn của huyện đó (06 người).

4.2. *Người có uy tín cấp huyện:* Mỗi xã, thị trấn có ít nhất 1/3 số thôn hoặc hộ gia đình là người dân tộc thiểu số xây dựng 01 người có uy tín (68 người).

**5. Công tác xây dựng, giao nhiệm vụ, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín**

### 5.1. *Xây dựng người có uy tín*

- Ban dân vận các huyện: Tiến hành đối soát, xác định, lập danh sách người có uy tín cấp huyện, gửi ban thường vụ huyện ủy thông qua và gửi kết quả cho Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy: Làm việc với Ban Thường vụ các huyện miền núi để thống nhất xây dựng, lập danh sách người có uy tín cấp tỉnh; tổng hợp danh sách người có uy tín trên địa bàn toàn tỉnh theo phạm vi ảnh hưởng (*cấp tỉnh, cấp huyện*) để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

### 5.2. *Phân công, phân cấp, quản lý giao nhiệm vụ và tiếp nhận, xử lý thông tin*

- Ban Dân vận Tỉnh ủy: Giao nhiệm vụ, quản lý, thường xuyên giữ mối liên hệ, tiếp nhận, xử lý những thông tin phản ánh của người có uy tín cấp tỉnh và của ban dân vận cấp huyện cung cấp; định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban dân vận cấp huyện: Giao nhiệm vụ, quản lý, thường xuyên giữ mối liên hệ, tiếp nhận, xử lý những thông tin phản ánh của người có uy tín cấp huyện; định kỳ hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của người có uy tín, những thông tin được cung cấp, đã xử lý giải quyết cho thường trực huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

## 6. *Chính sách cho người có uy tín*

### 6.1. *Cung cấp thông tin (cho toàn bộ người có uy tín)*

- Cấp radio (02 năm/lần).

- Cấp Báo Quảng Ngãi, Báo Dân tộc và Phát triển.

6.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng (*cho toàn bộ người có uy tín*).

6.3. Tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc (*tổ chức tham quan trong tỉnh cho toàn bộ người có uy tín; tổ chức tham quan ngoài tỉnh 01 đoàn với số lượng khoảng 20% so với tổng số người có uy tín*).

### 6.4. *Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần (không giới hạn số lượng)*

- Thăm hỏi, hỗ trợ khi người có uy tín bị ốm đau, không quá 01 lần/năm; mức chi: không quá 1.500.000 đồng/người/năm.

- Thăm hỏi, hỗ trợ gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn; mức chi không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm.

- Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) người có uy tín qua đời; mức chi không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

6.5. Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số, không quá 02 lần/năm; mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần (cho toàn bộ người có uy tín).

6.6. Chi đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm và làm việc (đoàn ngoài tỉnh, đoàn trong tỉnh).

6.7. Kinh phí quản lý thực hiện chính sách người có uy tín (cấp tỉnh và huyện).

6.8. Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

6.9. Đối với người có uy tín bị thiệt hại, bị thương, hy sinh trong khi tham gia đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự; ngoài thực hiện chính sách theo quy định chung của Nhà nước, cần có sự hỗ trợ thêm, tùy điều kiện của địa phương.

## **7. Nguồn kinh phí**

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách vận động, quản lý, phát huy vai trò của người có uy tín do ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí từ nguồn kinh phí đặc thù của Tỉnh ủy. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính hàng năm bố trí trong dự toán ngân sách của Tỉnh ủy để thực hiện.

## **IV. Tổ chức thực hiện**

### **1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh hằng năm bảo đảm cho công tác vận động, quản lý, phát huy vai trò người có uy tín theo đúng quy định; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ công tác vận động, phát huy vai trò người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **2. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

- Đề ra các chủ trương, biện pháp phối hợp hoạt động cụ thể nhằm phát huy vai trò người có uy tín là hội viên, đoàn viên vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, đồng thời chỉ đạo các cơ quan cấp dưới phối hợp với Ban Dân vận huyện ủy, phòng Dân tộc huyện tạo điều kiện bố trí vào các vị trí phù hợp nhằm phát huy hiệu quả người có uy tín góp phần thực hiện nhiệm vụ của tổ chức mình.

### **3. Ban Dân tộc tỉnh**

Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy rà soát, đối chiếu danh sách người có uy tín được xây dựng theo Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định 12 của Thủ tướng Chính phủ để tránh trùng lặp; đánh giá tình hình hoạt động của người có uy tín; tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin cho người có uy tín.

#### **4. Ban thường vụ huyện ủy các huyện có người dân tộc thiểu số**

- Chỉ đạo ban dân vận huyện ủy xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho người có uy tín cấp huyện.

- Hằng năm cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị gặp mặt, trao đổi với những người có uy tín nhằm đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, bổ sung và hoàn thiện quy chế hoạt động, tạo mối quan hệ ngày càng tốt hơn giữa người có uy tín với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

#### **5. Ban Dân vận Tỉnh ủy**

5.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

5.2. Ban hành Quy chế hoạt động của người có uy tín.

5.3. Chủ trì, phối hợp với ban thường vụ huyện ủy có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng và lập danh sách người có uy tín trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt (*điều chỉnh, bổ sung hàng năm nếu có thay đổi*); trên cơ sở đó phân công, phân cấp, quản lý phát huy vai trò người có uy tín và thực hiện chính sách cho người có uy tín.

5.4. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho người có uy tín phù hợp với đặc điểm, tính chất từng vùng dân tộc thiểu số.

5.5. Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác xây dựng, vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

5.6. Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Đề án này, định kỳ hàng năm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết nhằm rút kinh nghiệm, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi chỉ đạo.

